TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2023/QĐCNTTLH	*B; ngày 01 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn của chị Triệu Thị T và anh Trần Văn Th.

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc " Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi dưỡng con chung khi ly hôn" của chị Triệu Thị T và anh Trần Văn Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Người yêu cầu: Chị Triệu Thị T - Sinh năm: 1992

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

2. Người yêu cầu: Anh Trần Văn Th - Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 5 năm 2023 cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thị T và anh Trần Văn Th.

b. Về con chung: Anh Trần Văn Th trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Gia Ph - Sinh ngày: 02/6/2013 và cháu Trần Gia B - Sinh ngày 09/9/2015 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Triệu Thị T phải có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung cho mỗi cháu một tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Sau khi ly hôn chị Triệu Thị T có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Chị Triệu Thị T và anh Trần Văn Th không phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B (02);
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- Đương sự (2);
- UBND xã X, huyện B;
- Lưu hồ sơ; TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Như Long